

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn giải Bài: Ôn tập 2 trang 44 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 sách Chân Trời Sáng Tạo được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải VBT Tiếng Việt lớp 2- Chân Trời Sáng Tạo Bài: Ôn tập 2

Câu 1 (vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 44 Tập 1)

Viết tên bài đọc phù hợp với thông tin và hình ảnh dưới đây:

Bước 1: Vẽ hình dạng bưu thiếp theo ý thích, cắt theo đường đã vẽ.



7 giờ 30 – 10 giờ 30:
Học ở trường
(Thứ Bảy, Chủ nhật:
Tham gia Câu lạc bộ
Bóng đá)



Khi nghe tiếng
tôi khóc, bố thốt
lên sung sướng:
"Trời ơi, con tôi!".

Cái đồng hồ
tích tắc, tích
tắc báo phút,
báo giờ.



Trả lời

Bước 1: Vẽ hình dạng
bưu thiếp theo ý thích,
cắt theo đường đã vẽ.



Bưu thiếp

7 giờ 30 – 10 giờ 30:

Học ở trường

(Thứ Bảy, Chủ nhật:
Tham gia Câu lạc bộ
Bóng đá)



Thời gian biểu



Khi nghe tiếng
tôi khóc, bố thốt
lên sung sướng:
"Trời ơi, con tôi!".

Cánh đồng của bố

Cái đồng hồ
tích tắc, tích
tắc báo phút,
báo giờ.



Làm việc thật là vui

Câu 2 (trang 44 vở bài tập Tiếng Việt 2 Tập 1)

Viết vào *Phiếu đọc sách* nội dung đã trao đổi với bạn về một thông tin em thấy thú vị trong bài đọc ở bài tập 1.

Phiếu đọc sách

Tên bài đọc:

Tác giả:

Thông tin thú vị:

Trả lời

Phiếu đọc sách

Tên bài đọc: Cánh đồng của bố

Tác giả: Nguyễn Ngọc Thuần

Thông tin thú vị: Em bé là cánh đồng của bố.

Câu 3 (vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 45 Tập 1)

Nghe – viết: *Gánh gánh gồng gồng.*

Hướng dẫn: Học sinh nghe giáo viên đọc từng cụm từ của câu thơ trong bài “Gánh gánh gồng gồng” và viết vào vở bài tập.

Gánh gánh gồng gồng

(Trích)

Gánh gánh gồng gồng

Ta chạy cho nhanh

Về xây nhà bếp

Nấu nồi cơm nếp

Chia ra năm phần

Một phần cho mẹ

Một phần cho cha

Một phần cho bà

Một phần cho chị

Một phần cho anh.

Câu 4 (trang 45 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 1)

Điền chữ *ng* hay *ngh* vào chỗ trống:

..... ày còn nhỏ, tôi thường đượcồi trong long bà,e kể chuyện ày xưa.

Trả lời

Ngày còn nhỏ, tôi thường được **ngồi** trong long bà, **nghe** kể chuyện **ngày** xưa.

Câu 5 (trang 45 vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 Tập 1)

Điền vào chỗ trống hoặc chữ in đậm:

a. Chữ **ch** hoặc chữ **tr**.

.... ăm sóc ông nom

chiều uộng kính ọng

b. **Dấu hỏi** hoặc **dấu ngã**.

chia **sengâm** nghĩ

săn sàng **cam** động

Trả lời

a. Chữ **ch** hoặc chữ **tr**.

chăm sóc **tr**ông nom

chiều **ch**uộng kính **tr**ọng

b. **Dấu hỏi** hoặc **dấu ngã**.

chia sẻ **sẻ** **g** **ã** **m** **n** **h** **ĩ**

s **ã** **n** **s** **à** **n** **g** **c** **ả** **m** **đ** **ộ** **ng**